TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HNGĐ- ST
Ngày 23-8-2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tùng và ông Hoàng Phúc.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Văn Quảng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa:*** Bà Mai Thị Hoàng Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 124/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp " *Ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1998; địa chỉ: Đường Tân Sở, khu phố L, phường ĐL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu phố 3, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13 tháng 5 năm 2019, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị và anh Nguyễn Đăng Q đăng ký kết hôn tháng 02 năm 2018 tại UBND Phường 4, thành phố Đ. Sau một thời gian chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Q ham chơi, không lo làm việc, mặc dù hai bên gia đình đã góp ý, chị T đã cho anh Q rất nhiều cơ hội để sửa chữa nhưng anh Q vẫn không thay đổi. Từ khi chị về nhà mẹ đẻ sinh con và ở lại từ tháng 5/2018 đến nay, anh Q thỉnh thoảng có ghé thăm con, vợ chồng sống ly thân đã lâu, chị T thấy không thể kéo dài tình trạng hôn nhân nên yêu cầu được ly hôn anh Q. Về con chung: Chị và anh Q có 01 con chung là Nguyễn Đăng Bảo H sinh ngày 27/5/2018, cháu hiện nay đang ở với chị và chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản trình bày ngày 28/5/2019, phiên hòa giải ngày 18/6/2019 bị đơn anh Nguyễn Đăng Q có ý kiến: Thời gian đăng ký kết hôn và quá trình chung sống như lời trình bày của chị T là đúng, anh không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ và con.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đảm bảo trình tự về thủ tục tố tụng theo quy định; tại phiên toà Hội đồng xét xử, thư ký thực hiện đúng trình tự; người tham gia tố tụng nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Đối với việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Đăng Q; về con chung: Giao cháu Nguyễn Đăng Bảo H, sinh ngày 27/5/2018 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Đăng Q đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Q.

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: Hôn nhân của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đăng Q trên cơ sở tự nguyện và được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, hiện nay vợ chồng anh chị đã sống ly thân đã được chính quyền địa phương nơi chị T sinh sống xác nhận, Tòa án đã tiến hành hòa giải để tạo điều kiện vợ chồng đoàn tụ nhưng anh Q tham gia một lần rồi bỏ mặc, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, hôn nhân là sự tự nguyện của cả hai bên, mâu thuẫn giữa chị T và anh Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị T yêu cầu ly hôn là có căn cứ, áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình xử cho chị T được ly hôn anh Q như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Về con chung: Cháu Nguyễn Đăng Bảo H hiện đang ở với chị T, cháu còn nhỏ chưa đủ 36 tháng tuổi, chị T cũng có nguyện vọng được nuôi con, anh Q không có ý kiến gì về con chung. Xét nguyện vọng của chị T là phù hợp nên căn cứ Điều 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình giao cháu Hưng cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Đăng Q.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đăng Bảo H, sinh ngày 27/5/2018 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đăng Q không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Đăng Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai có quyền cản trở.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội, buộc chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009749 ngày 17/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Chị T đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tống đạt hợp lệ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Kim Thương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đ;
- THA DS TP Đ;
- UBND Phường B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.